

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số 50/2000/HS-ST
Ngày 29/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng

Thẩm phán: ông Vương Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Dân; ông Cao Khắc Long; ông Nguyễn Đức Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Anh Vượng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLHS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Hà T**; (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 08/10/1992 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm P, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: làm ruộng; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1958; Con bà: Hà Thị B, sinh năm 1961; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm; có vợ là Lê Thị Ch, sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo (do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử): Luật sư Phan Đức Hiến, Văn phòng luật sư Quyết Thắng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

2. Bị cáo **Nguyễn Bá H**, (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 28/4/1963 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm CT, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: làm ruộng; Con ông: Nguyễn Tấn H1 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị B1 (đã chết); bị cáo là con duy nhất, có vợ là Lưu Thị L2, sinh năm 1962, tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35 ngày 05/9/2002 của Công an Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Nguyễn Bá

H1.000.000đ về hành vi “đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo (do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử): Luật sư Nguyễn Thị U, Văn phòng luật sư TD thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

** Những người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Tùng L1, sinh năm 1992; Trú tại: Tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

2. Anh Ma Văn T2, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm CT, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

3. Bà Lưu Thị L2, sinh năm 1962; Trú tại: Xóm CT, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

4. Anh Lý Ngọc T3, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm CT, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 04/8/2020, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo tại khu vực gần Trung tâm văn hóa tỉnh Thái Nguyên, thuộc tổ 5, phường TV, TP TN, tỉnh Thái Nguyên có 01 nam giới đang đứng tại đây có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra, người này khai họ tên là: Nguyễn Hà T, sinh năm 1992, cư trú ở Xóm P, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ: Tại túi quần soóc phía trước bên phải T đang mặc có 03 túi nilon màu xanh, 02 túi nilon màu hồng, trong các túi đều chứa viên nén màu hồng và viên nén màu xanh, T khai là ma túy tổng hợp hồng phiến (Niêm phong bì ký hiệu A). Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa T về CQĐT để điều tra, làm rõ. Tại CQĐT, T khai 05 túi ma túy vừa bị thu giữ là mua của Nguyễn Bá H, sinh năm 1963, trú ở Xóm CT, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Cùng ngày khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hà T tại Xóm P, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tiến hành mở niêm phong cần xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số viên nén màu hồng, màu xanh thu giữ của Nguyễn Hà T, *kết quả:* Bì niêm phong A: Bên trong có 1010 viên nén (gồm 1000 viên màu hồng, 10 viên màu xanh) cân tổng khối lượng là 100,33 gam. Trong đó: Cân 1000 viên nén màu hồng có khối lượng 99,37 gam, lấy 05 viên khối lượng 0,47 gam làm mẫu gửi giám định (Niêm phong bì ký hiệu A1), còn lại niêm phong lưu kho; 10 viên nén màu xanh có khối lượng 0,96 gam, lấy 05 viên khối lượng 0,47 gam làm mẫu gửi giám định (Niêm phong bì ký hiệu A3), còn lại niêm phong lưu kho.

Mở niêm phong kiểm tra điện thoại: Kiểm tra chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen có số thuê bao là: 0978.382.353 tạm giữ của T và chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen có số thuê bao là: 0375.675.556 tạm giữ của H. Kiểm tra cho

thấy: Trong các ngày 03, 04/8/2020 các bị cáo đã liên lạc với nhau liên quan đến việc Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 1029 ngày 12/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận:

- Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng gửi giám định là 0,47 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 99,37 gam.

- Mẫu các viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng gửi giám định là 0,47 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,96 gam.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Hà T quen biết Nguyễn Bá H từ năm 2010 và nhiều lần đến nhà H tại Xóm CT, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên để chơi. Khoảng 20 giờ ngày 03/8/2020, Tuấn điện thoại cho H hỏi mua 05 túi ma túy tổng hợp hồng phiến, H đồng ý, thỏa thuận bán cho T số ma túy trên với giá 37.000.000 đồng, hẹn ngày 04/8/2020 hai bên gặp nhau tại chỗ ở của H, tại Xóm CT, Xã LH, Huyện VN để thực hiện việc giao dịch mua bán ma túy. Sáng ngày 04/8/2020, H lấy 05 túi ma túy mang ra cất giấu tại vị trí chân cột điện cách cổng nhà H khoảng 12 mét để bán cho T. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T điện thoại cho H, H tiếp tục chỉ dẫn T vào nhà H để thực hiện việc mua bán ma túy. 10 giờ 30 phút cùng ngày, T thuê xe taxi đến khu vực trước cổng nhà H thì gặp H. Tại đây T đưa cho H số tiền 37.000.000 đồng, H cầm tiền rồi chỉ cho T vị trí cất giấu 05 túi ma túy tại chân cột điện nêu trên. T ra lấy 05 túi ma túy rồi cất giấu vào túi quần soóc phía trước bên phải đang mặc trên người, tiếp tục thuê xe taxi đi đến khu vực Trung tâm văn hóa tỉnh Thái Nguyên, thuộc tổ 5, phường TV, TP TN, để tìm người bán lại số ma túy trên kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 100,33 gam ma túy, loại Methamphetamine. Về số tiền 37.000.000 đồng thu lời từ việc bán ma túy cho T, H cất giấu tại két sắt của mình, ngày 05/8/2020 đã bị CQĐT tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 82/CT- VKS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Hà T và Nguyễn Bá H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, Khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã kết luận, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hà T mức án 20 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H mức án 20 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Hải gồm: 37.000.000đ là tiền do bán ma túy mà có và 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia do H đã sử dụng để liên hệ bán ma túy. Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo T 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia do T đã sử dụng để liên hệ mua ma túy Tạm giữ của bị cáo T 2.000.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; Trả cho các bị

cáo chứng minh thư nhân dân; Tiêu hủy các vật chứng còn lại theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tnhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; ngay sau khi bị bắt, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm thu khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Miễn hình phạt bổ sung hoặc phạt ở mức thấp nhất đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H nhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 37.000.000đ là tiền do bán ma túy mà có nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b,c khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo hoặc phạt bị cáo 5.000.000đ.

Các bị cáo không tranh luận bổ sung gì, nhất trí với lời bào chữa của các vị luật sư. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; của người bào

chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đúng pháp luật.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hôm nay, những người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Xét lời khai của họ là khách quan, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng, quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

| [2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 04/8/2020, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đã bắt quả tang Nguyễn Hà T, (sinh năm 1992, cư trú ở Xóm P, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên) đang tàng trữ 100,33 gam ma túy tổng hợp gồm các viên nén màu hồng và viên nén màu xanh. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, T khai số ma túy nêu trên T đã liên hệ mua của Nguyễn Bá H vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2020 tại khu vực Xóm CT, Xã LH, Huyện VN, tỉnh Thái Nguyên với giá 37.000.000đ. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, T mang toàn bộ số ma túy nêu trên đến khu vực gần Trung tâm văn hóa tỉnh Thái Nguyên, thuộc tổ 5, phường TV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên để

bán lại kiếm lời, chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 100,33 gam ma túy, qua giám định kết luận là Methamphetamine.

Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Hà T, Nguyễn Bá H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, Khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào.... *Mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;*

2....

3....

4. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

a)... b) *Methamphetamine có khối lượng 100 gam trở lên*”.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý, sử dụng

chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của các bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo T là người chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo H là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tuổi đã cao; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Đối với hình phạt chính: Qua xem xét, đánh giá toàn diện vụ án, cần xử phạt mỗi bị cáo mức án phù hợp để các bị cáo có động cơ cải tạo tốt, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. .

[6] Về vật chứng vụ án được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự cụ thể:

- Đối với số tiền 37.000.000đ do Công an thu giữ của H theo H khai là tiền do bán ma túy cho T và 1 chiếc điện thoại di động của H, 1 chiếc điện thoại di

động của T đều mang nhãn hiệu Nokia do H và T đã sử dụng để liên hệ mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước

Tạm giữ của bị cáo T 2.000.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; Trả cho các bị cáo chứng minh thư nhân dân mang tên các bị cáo;

- Tiêu hủy các vật chứng còn lại theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

Xét đề nghị của các vị luật sư, theo như các nội dung đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận cho bị cáo T hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; không chấp nhận cho bị cáo H hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; phần miễn hình phạt bổ sung là không được chấp nhận.

[9] Trong vụ án này, về nguồn gốc của 05 túi ma túy, theo bị cáo H khai là của bà Nguyễn Thị B1 (mẹ đẻ bị cáo). Qua điều tra xác định bà B1 đã chết năm 2014, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hà T và Nguyễn Bá H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 326; khoản 1 và khoản 3 Điều 329; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà T 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Hà T và Nguyễn Bá H, mỗi bị cáo 10 (mười) triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Quyết định tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về vật chứng: xử lý như sau:

* Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Hải số tiền 37.000.000đ và 1 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng pin phồng, không nắp được vỏ máy; tịch thu của Tuấn 1 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng,

* Tạm giữ của bị cáo T 2.000.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

* Trả cho bị cáo H 01 chứng minh thư nhân dân số 090704041 mang tên Nguyễn Bá H; Trả cho bị cáo T 01 chứng minh thư nhân dân số 091832154 mang tên Nguyễn Hà T;

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (Một) niêm phong ký hiệu A1 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy, Phan Thanh Huy và 02 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên bên ngoài ghi có 0,402 g Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 (Một) niêm phong ký hiệu A2 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Hà T, các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thái Nguyên bên ngoài ghi có 98,9gMethamphetamine.

- 01 (Một) niêm phong ký hiệu A3 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy, Phan Thanh Huy và 02 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên bên ngoài ghi có 0,428g Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 (Một) niêm phong ký hiệu A4 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Hà T, các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thái Nguyên bên ngoài ghi có 0,49g Methamphetamine.

(Số tiền và các vật chứng trên hiện đang có tại tài khoản và kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo ủy nhiệm chi số 349 ngày 16/11/2020 và biên bản về việc giao nhận vật chứng số 15 ngày 13/11/2020).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Hà T và Nguyễn Bá H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khánh Hồng